

Số: 329/BC-SKHCN

Lào Cai, ngày 04 tháng 12 năm 2017

## BÁO CÁO

### Kết quả kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2017

Thực hiện Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước (Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg); Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Thực hiện Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Lào Cai năm 2017;

Thực hiện Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 10/8/2017 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thành lập Đoàn kiểm tra hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Lào Cai.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Công văn số 394/SKHCN-KHTC về việc hướng dẫn chuẩn bị nội dung phục vụ kiểm tra tình hình xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008, thông báo lịch kiểm tra cụ thể đến các cơ quan, đơn vị. Lịch kiểm tra từ ngày 07/9/2017 – 03/11/2017. Tổng số cơ quan hành chính được kiểm tra là 91 cơ quan, đơn vị: (gồm 21 sở, ban, ngành; 13 chi cục; 09 UBND huyện, thành phố; 48 UBND xã, phường, thị trấn). Số cơ quan được kiểm tra thực tế tại trụ sở: 51 cơ quan; số cơ quan được kiểm tra qua hồ sơ, báo cáo: 40 cơ quan.

## I. KẾT QUẢ KIỂM TRA

### 1. Việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008

- Phạm vi áp dụng hệ thống quản lý chất lượng: Các cơ quan, đơn vị đã xây dựng và áp dụng HTQLCL đối với toàn bộ hoạt động liên quan đến thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, đảm

bảo 100% thủ tục hành chính UBND tỉnh công bố áp dụng tại đơn vị được xây dựng thành quy trình ISO. Khi có sự thay đổi, bổ sung thủ tục hành chính các cơ quan, đơn vị kịp thời cập nhật vào quy trình giải quyết công việc. Tuy nhiên, một vài đơn vị do văn bản quy phạm pháp luật thay đổi nhiều, đã trình sửa đổi thủ tục hành chính, nhưng do thủ tục hành chính chưa kịp thời ban hành công bố sửa đổi, nên đã áp dụng theo quy định mới, nhưng phạm vi áp dụng HTQLCL chưa được cập nhật mở rộng, tình trạng này xảy ra đối với hầu hết các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Hoạt động phổ biến, hướng dẫn áp dụng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc cho toàn bộ cán bộ, công chức: Các cơ quan, đơn vị đã ban hành hệ thống tài liệu gồm: sổ tay chất lượng, chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng, 06 quy trình bắt buộc, các quy trình tác nghiệp có liên quan, và được phân phối đến các phòng, ban, đơn vị liên quan để thực hiện.

- Việc xây dựng hệ thống tài liệu theo Mô hình khung của Bộ KH&CN: Đa số các cơ quan, đơn vị đã xây dựng hệ thống tài liệu theo đúng mô hình khung HTQLCL do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại Quyết định số 2968/QĐ-BKHCN ngày 29/12/2010. Tuy nhiên, còn một số đơn vị trong Quy trình Kiểm soát tài liệu chưa quy định rõ việc kiểm soát tài liệu bên ngoài, tài liệu nội bộ, việc lập danh mục tài liệu chưa đúng quy định, trong các quy trình giải quyết công việc còn thiếu các biểu mẫu kèm theo.

- Việc thực hiện chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng: Phần lớn các cơ quan, đơn vị đã ban hành chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng hàng năm. Qua kiểm tra thực tế tại trụ sở 51 cơ quan thì có một số cơ quan, đơn vị đã xây dựng mục tiêu chất lượng cho đơn vị nhưng chưa xây dựng mục tiêu chất lượng tại các phòng, ban, mục tiêu chất lượng xây dựng còn mang tính hình thức, không xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu, cuối năm không có báo cáo thực hiện mục tiêu cụ thể.

- Việc tuân thủ các bước thực hiện theo các quy trình đã ban hành: Qua kiểm tra thực tế tại 51 cơ quan, các đơn vị đã có quy trình rõ ràng, hướng dẫn thực hiện các bước công việc cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng, biểu mẫu được xây dựng tương đối đầy đủ. Bên cạnh đó, một số cơ quan, đơn vị quy trình xử lý công việc còn chung chung, chưa hướng dẫn cụ thể rõ ràng để giải quyết, thời gian xử lý từng bước công việc chưa chi tiết, chưa phân công rõ trách nhiệm giải quyết, biểu mẫu chưa đầy đủ, quy trình xây dựng đầy đủ thành phần lưu, nhưng việc lưu hồ sơ giải quyết không theo quy trình. Còn có đơn vị, ở một số phòng, bộ phận xây dựng quy trình giải quyết công việc cóp nguyên thủ tục hành chính, như vậy không phải là quy trình ISO.

- Hoạt động xem xét của Lãnh đạo, đánh giá nội bộ và thực hiện hành động khắc phục các điểm không phù hợp: Đa số các cơ quan, đơn vị đã tiến hành cuộc đánh giá nội bộ và thực hiện xem xét của lãnh đạo theo quy định 01

lần/năm, một số đơn vị thực hiện đánh giá nội bộ 02 lần/năm. Năm 2017, tại thời điểm kiểm tra vào Quý II/2017, nhiều đơn vị dự kiến thực hiện vào Quý III/2017, nên nhiều cơ quan chưa tiến hành đánh giá nội bộ và họp xem xét của lãnh đạo. Qua tổ chức đánh giá, cơ quan, đơn vị phát hiện ra điểm không phù hợp và lập phiếu yêu cầu khắc phục theo đúng quy trình. Tuy nhiên, số điểm không phù hợp được phát hiện còn rất hạn chế, chủ yếu là các điểm khuyến cáo, và việc tổ chức đánh giá nội bộ một số đơn vị thực hiện còn xơ xác, hình thức, chưa theo đúng quy trình đánh giá nội bộ và quy trình họp xem xét của lãnh đạo.

- Hoạt động đo lường sự thỏa mãn của khách hàng (lấy ý kiến của các tổ chức, công dân): Phần lớn các cơ quan, đơn vị chưa quan tâm nhiều đến việc lấy ý kiến của các tổ chức, công dân, chưa có bằng chứng về đo lường sự hài lòng của khách hàng.

- Hoạt động xử lý khiếu nại liên quan đến lĩnh vực áp dụng HTQLCL: Đến nay chưa có khiếu nại liên quan đến lĩnh vực áp dụng HTQLCL.

- Hoạt động cải tiến trong HTQLCL: Đa số các cơ quan, đơn vị xây dựng, áp dụng và duy trì HTQLCL đã lâu, nhưng đến thời điểm kiểm tra việc cải tiến sửa đổi HTQLCL còn hạn chế, chưa tự sửa đổi cho phù hợp với thực tế công việc đang giải quyết cũng như việc thay đổi, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật vào quy trình giải quyết còn chưa kịp thời, liên tục. Còn có một số đơn vị giữ nguyên bộ quy trình của tư vấn từ những năm đầu tiên xây dựng, mặc dù đã có rất nhiều thay đổi trong việc giải quyết.

(Cụ thể tại phụ lục kèm theo)

## 2. Việc tuân thủ theo các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg

- Việc đảm bảo sự tham gia của Lãnh đạo, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong quá trình xây dựng và áp dụng HTQLCL: Các cơ quan, đơn vị đều thành lập Ban chỉ đạo ISO để triển khai xây dựng và áp dụng HTQLCL, gồm đồng chí Thủ trưởng đơn vị làm Trưởng ban, 01 đồng chí cấp phó làm Phó ban kiêm đại diện lãnh đạo về chất lượng (QMR) và các đồng chí trưởng, phó các phòng, ban, bộ phận làm thành viên, đồng chí Thư ký ISO là trưởng/phó/chuyên viên. Các cơ quan, đơn vị đã có Quyết định Bổ nhiệm đại diện lãnh đạo về chất lượng đúng quy định, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong ban chỉ đạo của đơn vị.

- Việc người đứng đầu cơ quan xác nhận hiệu lực của HTQLCL: Các cơ quan, đơn vị khi ban hành bộ tài liệu HTQLCL đúng theo yêu cầu tiêu chuẩn, được ký, phê duyệt đúng quy định, giao trách nhiệm cho người đứng đầu đơn vị xác nhận hiệu lực HTQLCL. Tài liệu HTQLCL ban hành tất cả các cơ quan đều có người soạn thảo, người xem xét (QMR) và ký ban hành của lãnh đạo.

- Về công bố HTQLCL phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg: Có 91/91 đơn vị đã công bố HTQLCL phù hợp theo yêu cầu Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008

và gửi bản công bố ra sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, tổng hợp theo quy định; một số đơn vị còn chưa niêm yết việc công bố tại trụ sở cơ quan và chưa đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan (nếu có) theo quy định.

- Việc cập nhật các thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xử lý công việc vào HTQLCL: Một số cơ quan khi văn bản quy phạm pháp luật thay đổi (kể cả khi chưa được công bố) đã kịp thời cập nhật các thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật vào quy trình ISO để thực hiện giải quyết công việc. Một số đơn vị do chờ công bố sự thay đổi của các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, nên việc cập nhật để sửa đổi, bổ sung vào quy trình giải quyết công việc còn chưa kịp thời.

- Việc công bố lại khi có sự điều chỉnh, mở rộng, thu hẹp phạm vi áp dụng HTQLCL: Một số đơn vị có thực hiện công bố lại HTQLCL khi có sự điều chỉnh, mở rộng phạm vi áp dụng HTQLCL. Tuy nhiên, tại một số đơn vị do chờ thủ tục hành chính công bố sửa đổi nên chưa kịp thời cập nhật công bố HTQLCL.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

## II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Đánh giá kết quả đạt được

- Các cơ quan, đơn vị đảm bảo 100% bộ thủ tục hành chính được UBND tỉnh công bố và sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của 91 đơn vị đã được xây dựng thành quy trình ISO, phù hợp theo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

- Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị đều đã tuân thủ theo các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ và tiến hành công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008, giao trách nhiệm quản lý, chỉ đạo cho người lãnh đạo cao nhất của đơn vị.

- Hệ thống tài liệu ISO đã được lãnh đạo các cơ quan, đơn vị ban hành theo đúng mô hình khung tại Quyết định số 2968/QĐ-BKHCN ngày 29/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ (Chính sách chất lượng; Mục tiêu chất lượng; Sổ tay chất lượng; 06 quy trình bắt buộc; Bảng mô tả chức năng công việc; Các quy trình tác nghiệp theo bộ thủ tục hành chính đã được phê duyệt và các quy trình hỗ trợ thực hiện công việc).

- Thủ trưởng các cơ quan hành chính đều đã thể hiện cam kết của mình thông qua việc ban hành Chính sách chất lượng, xem xét và ban hành Mục tiêu chất lượng; đặc biệt đều đã quan tâm chỉ đạo việc soát xét, cải tiến hệ thống tài liệu; tổ chức đánh giá nội bộ, họp xem xét lãnh đạo để đưa ra những giải pháp khắc phục những điểm không phù hợp, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của HTQLCL.

- Trong quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã hướng dẫn chi tiết hơn về cách tổ chức đánh giá nội bộ sâu sát hơn, đầy đủ nội dung công việc, cách xây dựng các quy trình giải quyết công việc cụ thể và đề nghị các cơ quan, đơn vị tiếp tục duy trì, áp dụng và khắc phục một số điểm không phù hợp để việc áp dụng HTQLCL ngày càng đạt hiệu quả cao hơn.

- Một số cơ quan, đơn vị, Thủ trưởng rất quan tâm, chỉ đạo sát sao Ban chỉ đạo ISO đơn vị mình áp dụng, đã thực hiện tốt có hiệu quả và hiệu lực việc duy trì HTQLCL hàng năm tại đơn vị.

## 2. Tồn tại, hạn chế

- Một số cơ quan, đơn vị gửi báo cáo cho Đoàn kiểm tra còn chậm và chưa đầy đủ, nên gây khó khăn cho việc tổng hợp, báo cáo của Đoàn kiểm tra.

- Việc xây dựng và áp dụng HTQLCL tại một số đơn vị chưa thực sự gắn kết tốt với hoạt động cải cách hành chính, các quy trình xử lý công việc trong HTQLCL được xây dựng riêng với bộ thủ tục hành chính nên dẫn đến việc ở một số cơ quan, đơn vị tồn tại 02 hệ thống tài liệu vận hành song song, nên việc duy trì HTQLCL trong đơn vị còn nặng nề, hình thức, hiệu quả áp dụng chưa cao. Bên cạnh đó, một số đơn vị xây dựng quy trình ISO giải quyết công việc dựa trên thủ tục hành chính được công bố, cóp nguyên thủ tục hành chính đó vào quy trình, dẫn đến việc hiểu sai về quy trình ISO, thậm chí cho rằng ISO như thủ tục hành chính.

- Các văn bản quy phạm pháp luật thường xuyên thay đổi, trong khi công tác cập nhật danh mục tài liệu bên ngoài còn chưa đầy đủ, chưa thực hiện sửa đổi ngay trong hệ thống tài liệu ISO và chưa lập Danh mục tài liệu lõi thời, dẫn đến tình trạng không thể tuân theo quy trình ISO đã xây dựng mà phải tuân theo văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Một số cơ quan, đơn vị vẫn giữ nguyên bộ quy trình HTQLCL từ khi tư vấn hướng dẫn xây dựng và không cải tiến hay cập nhật sửa đổi cho phù hợp với thực tế, dẫn đến việc hiểu sai, nhận thức chưa thấu đáo về áp dụng ISO 9001:2008.

- Tại một số cơ quan, việc lưu hồ sơ chưa thực sự khoa học, cụ thể là chưa thực hiện đánh số, mã, ký hiệu theo yêu cầu của tiêu chuẩn để đảm bảo nguyên tắc dễ thấy, dễ tìm, dễ truy xuất. Ngoài ra, việc lưu hồ sơ giải quyết công việc không theo trình tự thực hiện, nên lúc cần mới đi tìm.

- Việc tổ chức đánh giá nội bộ chưa được đầu tư sâu, thậm chí mang tính hình thức, việc ghi chép trong quá trình đánh giá không thực tế, sát xao nên kết quả đánh giá chưa phản ánh hết nội dung công việc thực hiện. Một số đơn vị có tổ chức đánh giá nhưng chưa theo đúng quy trình đã xây dựng, cụ thể: chưa thực hiện đánh giá chéo, việc khắc phục các điểm không phù hợp sau đánh giá nội bộ chưa được kiểm soát tốt, chưa tổ chức cuộc họp xem xét của lãnh đạo sau cuộc đánh giá nội bộ.

- Việc thực hiện đo lường sự thỏa mãn của khách hàng còn mang nặng tính hình thức, chưa đánh giá và phản ánh đúng thực chất, đây là một trong những khó khăn phổ biến của các cơ quan hành chính nhà nước khi áp dụng HTQLCL.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

#### **1. VỚI UBND TỈNH:**

Qua đợt kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã ghi nhận các ý kiến của các cơ quan, đơn vị và đề nghị với UBND tỉnh như sau:

- Đề nghị hàng năm tiếp tục giao cho cơ quan chủ trì tổ chức các lớp tập huấn kiến thức về HTQLCL, hướng dẫn đánh giá nội bộ, duy trì HTQLCL, hướng dẫn công bố HTQLCLC phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho các cán bộ, công chức phụ trách công tác ISO của các đơn vị, và việc cập nhật Bộ thủ tục hành chính để thống nhất trong việc ban hành các quy trình theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

- Đề nghị tỉnh hằng năm cân đối, phân bổ ngân sách cấp một phần hỗ trợ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị đảm bảo việc duy trì, mở rộng phạm vi áp dụng và kinh phí hoạt động cho Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Theo Thông tư 116/2015/TT-BTC ngày 11/8/2015 của Bộ Tài chính quy định ‘*mức chi hoạt động duy trì, cải tiến thường xuyên HTQLCL tối đa 15 triệu đồng/ 01 năm*’ nhưng do chưa có văn bản nào hướng dẫn cụ thể về việc chi này nên gây khó khăn trong việc cân đối kinh phí tại đơn vị, các đơn vị hầu như không có kinh phí để duy trì, cải tiến HTQLCL.

- Tạo điều kiện cho thư ký ISO, chuyên gia đánh giá ISO tham quan, học tập kinh nghiệm các mô hình xây dựng, áp dụng và duy trì HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 ở các tỉnh đã triển khai có hiệu quả cao.

- Cho ý kiến chỉ đạo về việc đề xuất khen thưởng đối với những cơ quan, đơn vị áp dụng tốt có hiệu quả HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.

#### **2. VỚI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA:**

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã xây dựng và áp dụng HTQLCL quan tâm chỉ đạo Ban Chỉ đạo ISO: Xây dựng Kế hoạch duy trì, cải tiến HTQLCL hàng năm của đơn vị; hướng dẫn các phòng, bộ phận chuyên môn tiến hành rà soát lại hệ thống quy trình ISO theo thủ tục hành chính và văn bản pháp quy khi có sự bổ sung, sửa đổi, ban hành mới (*chậm nhất là 03 tháng kể từ khi văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực*). Đồng thời, phải có kế hoạch mở rộng phạm vi áp dụng HTQLCL cho phù hợp với bộ thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh công bố.

- Đối với một số cơ quan, đơn vị kiểm tra tại trụ sở cần sớm khắc phục những kiến nghị của Đoàn kiểm tra và gửi báo cáo kết quả về sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Với những cơ quan đã có sự thay đổi về nhân sự, cần kiện toàn kịp thời lại Ban chỉ đạo ISO, phân công rõ các chức danh Đại diện lãnh đạo về chất lượng (QMR) và Thư ký Ban chỉ đạo ISO, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ HTQLCL cho công chức đảm nhiệm các chức danh này, đồng thời có sự chỉ đạo sát sao trong việc bàn giao tài liệu HTQLCL, tránh xảy ra tình trạng nhân sự mới (Thư ký ISO) không nắm được để triển khai thực hiện tốt việc áp dụng HTQLCL.

- Hàng năm các cơ quan, đơn vị tổ chức cuộc đánh giá nội bộ theo đúng quy trình đã xây dựng, tối thiểu 01 lần/năm, cần được đầu tư sâu và phản ánh đầy đủ các nội dung công việc thực hiện, đối với phần ghi chép trong quá trình đánh giá cần ghi chép rõ ràng và cụ thể hơn các nội dung công việc đánh giá như thế nào; tổ chức đánh giá chéo giữa các phòng ban; kiểm soát tốt việc khắc phục các điểm không phù hợp sau đánh giá nội bộ: khi phát hiện các điểm không phù hợp, sau cuộc đánh giá nội bộ Ban Chỉ đạo ISO phải có Phiếu yêu cầu xử lý sự không phù hợp đối với các phòng chuyên môn liên quan; và lập Sổ theo dõi xử lý sự không phù hợp; tổ chức họp xem xét của lãnh đạo được tổ chức sau cuộc đánh giá nội bộ; việc lưu hồ sơ đánh giá nội bộ cần theo thứ tự thực hiện theo đúng quy trình đã xây dựng.

- Hàng năm các cơ quan, đơn vị xây dựng mục tiêu và kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng cho toàn đơn vị, các phòng, ban, đồng thời phải có báo cáo thực hiện mục tiêu, nhằm đo lường được kết quả thực hiện mục tiêu.

- Các cơ quan, đơn vị cần quan tâm hơn đến việc thực hiện đo lường sự thỏa mãn của khách hàng (tổ chức, cá nhân, người dân), để phản ánh đúng thực chất việc giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến các công việc hàng ngày.

Trên đây là Báo cáo kết quả kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2017/.

**Noi nhận:**

- Bộ Khoa học và Công nghệ (để báo cáo);
- UBND tỉnh (chỉ đạo);
- Lãnh đạo Sở;
- Các cơ quan hành chính áp dụng ISO;
- Lưu: VT, KHTC

**TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA**



**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ KH&CN**  
**Nguyễn Đắc Thủy**

**Phụ lục**

**KẾT QUẢ KIỂM TRA VIỆC XÂY DỰNG, ÁP DỤNG, DUY TRÌ, CẢI TIẾN  
HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2008  
TẠI CÁC CƠ QUAN HCNH TỈNH LÀO CAI**



STT	Tên cơ quan	Đánh giá nội bộ và hộp xem xét của lãnh đạo		Kết quả kiểm tra		
		Đã tổ chức đánh giá	Chưa tổ chức đánh giá	Chưa đáp ứng yêu cầu	Áp dụng HTQLCL có hiệu lực nhưng chưa có hiệu quả	Đáp ứng yêu cầu
1	Văn phòng UBND tỉnh	x				x
2	Sở Nội vụ	x				x
3	Sở Tài Chính	x				x
4	Sở Tài nguyên Môi trường	x				x
5	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	x				x
6	Sở Khoa học và Công nghệ	x				x
7	Sở Công thương	x				x
8	Sở Tư pháp	x				x
9	Sở Giao thông Vận tải	x				x
10	Sở Xây dựng	x				x

11	Ban Quản lý Khu kinh tế	x				x
12	Sở Kế hoạch và Đầu tư	x				x
13	Sở Thông tin Truyền thông	x				x
14	Sở Văn hóa Thể thao &Du lịch	x				x
15	Sở Lao động Thương binh & XH	x				x
16	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội	x				x
17	Thanh tra tỉnh	x				x
18	Sở Ngoại vụ	x				x
19	Sở Giáo dục và Đào tạo	x				x
20	Ban Dân tộc	x				x
21	Sở Y tế	x				x
22	Văn phòng Hội đồng Nhân dân tỉnh	x				x
23	UBND Thành phố	x				x
24	UBND huyện Bảo Thắng	x				x
25	UBND huyện Bát Xát	x				x
26	UBND huyện Bắc Hà	x				x
27	UBND huyện Sìn Hồ	x				x

28	UBND huyện Sa Pa		x			x
29	UBND huyện Văn Bàn	x				x
30	UBND huyện Bảo Yên	x				x
31	UBND huyện Mường Khương	x				x
32	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ Thực vật	x				x
33	Chi cục Kiểm lâm		x			x
34	Chi cục Phát triển Nông thôn	x				x
35	Chi cục Chăn nuôi Thú y	x				x
36	Chi cục Thủy lợi	x				x
37	Chi cục Bảo vệ Môi trường	x				x
38	Chi cục Phòng chống Tệ nạn Xã hội	x				x
39	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	x				x
40	Chi cục Dân số Kế hoạch hóa Gia đình	x				x
41	Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm	x				x
42	Chi cục Quản lý thị trường	x				x
43	UBND TT Phố Lu	x			x	

	UBND TT Sa Pa	UBND TT Muong Khuong	UBND TT Bac Ha	UBND TT Pho Rang	UBND xã Ban Qua	UBND xã Văn Sơn	UBND xã Si Ma Cai	UBND phường Cốc Lếu	Tổng số	46
44			x	x	x	x	x	x	00	05
45				x	x	x	x		4	47
46			x	x	x	x	x	x	00	05
47			x	x	x	x	x	x	x	46
48			x	x	x	x	x	x	x	49
49			x	x	x	x	x	x	x	50
50			x	x	x	x	x	x	x	51
51	UBND phường Cốc Lếu			x						